TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: **169**/2025/QĐST-VHNGĐ	*Hà Nội, ngày 06 tháng 06 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần giải quyết việc Hôn nhân và gia đình gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: **Bà Nguyễn Thị Thanh Hà**

Thư ký phiên họp: Bà Phạm Thị Trang

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên họp: Bà Hoàng Vĩnh Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 06 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội mở phiên họp công khai giải quyết việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 176/2025/TLST-VHNGĐ ngày 23/05/2025, về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn". Theo Quyết định mở phiên họp giải quyết việc hôn nhân gia đình số 71/QĐST-VHNGĐ ngày 27/05/2025, giữa:

Những người yêu cầu sau đây:

Anh Phạm Thế H, sinh năm 1983

Căn cước công dân số 037083001143 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 27/12/2021. Nơi thường trú: Xóm A, thôn K, xã V, huyện H, Hà Nội. *Anh H xin vắng mặt.*

Chị Dương Thị Thúy H1, sinh năm 1982

Căn cước công dân số 001182016001 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 22/11/2021; Nơi thường trú: Xóm A, thôn K, xã V, huyện H, Hà Nội. Hiện ở: 170 H, S, ON N0H 2L0, Canada. *Chị H1 xin vắng mặt.*

Chị Dương Thị Thúy H1 ủy quyền cho anh Phạm Thế H giao, nhận các văn bản tố tụng của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VIỆC HÔN NHÂN GIA ĐÌNH:

Theo Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và bản tự khai của anh Phạm Thế H và chị Dương Thị Thúy H1 cùng trình bày:

- Về tình cảm: Anh Phạm Thế H và chị Dương Thị Thúy H1 kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký ngày 22/02/2004 tại Ủy ban nhân dân xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 138, quyển số 01. Sau khi kết hôn, vợ chồng anh chị chung sống hạnh phúc đến cuối năm 2020 thì chuyển về sinh sống tại V, huyện H, thành phố Hà Nội. Tháng 7/2024, chị H1 sang Canada sinh sống. Thời gian gần đây anh chị đã phát sinh mâu thuẫn trầm

trọng, cuộc sống chung chỉ khiến cả hai mệt mỏi, căng thẳng, mục đích hôn nhân không đạt được. Anh chị cùng thống nhất thuận tình ly hôn và đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội giải quyết cho vợ chồng anh chị được ly hôn.

- Về con *chung:* Anh Phạm Thế H và chị Dương Thị Thúy H1 có 04 con chung là cháu Phạm Thị Khánh L, sinh ngày 04/09/2004; cháu Phạm Thị Khánh L1, sinh ngày 25/12/2005; cháu Phạm Hoài A, sinh ngày 07/01/2019 và cháu Phạm Chấn P, sinh ngày 20/06/2021. Cháu L và cháu L1 hiện đã trưởng thành nên anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ly hôn, anh chị thoả thuận giao cháu Phạm Hoài A và cháu Phạm Chấn P cho chị Dương Thị Thúy H1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Phạm Thế H tự nguyện cấp dưỡng 5.000.000 **đồng/tháng/01 con.**

- Về tài sản chung, nhà ở và công nợ chung: Anh Phạm Thế H và chị Dương Thị Thúy H1 không yêu cầu T**òa án giải quyết.**

- Về lệ phí giải quyết ly hôn: Anh Phạm Thế H tự nguyện chịu toàn bộ.

Do điều kiện không thể về Việt Nam giải quyết được nên chị Dương Thị Thúy H1 đã có Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, bản tự khai và xin giải quyết vắng mặt, ủy quyền cho anh Phạm Thế H giao nộp và nhận các văn bản tố **tụng của Tòa án.**

Tại phiên họp: Anh Phạm Thế H và chị Dương Thị Thúy H1 có đơn xin vắng mặt và giữ nguyên quan điểm như đã trình bày trong đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và **bản tự khai.**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu:

Về tố tụng: Việc Hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội. Các đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng; Về nội dung: Các đương sự đã tự nguyện thỏa thuận, phù hợp với quy định của pháp luật và không trái đạo đức xã hội nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự. Giao cháu Phạm Hoài A và cháu Phạm Chấn P cho chị Dương Thị Thúy H1 trực tiếp nuôi dưỡng. Anh H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con là 5.000.000 đồng/tháng/cháu, đề nghị HĐXX ghi nhận. Anh Phạm Thế H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở. Về tài sản chung, nhà ở chung và công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét. Về án phí: Anh H tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí **giải quyết ly hôn.**

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc hôn nhân gia đình được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội

nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Phạm Thế H và chị Dương Thị Thúy H1 có đơn đề nghị công nhận thuận tình ly hôn. Chị Dương Thị Thúy H1 hiện đang sinh sống và làm việc tại Canada nên theo quy định tại Điều 29 và Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố **Hà Nội.**

[2] Về nội dung: Hôn nhân giữa anh Phạm Thế H và chị Dương Thị Thúy H1 do cả hai cùng tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình vào ngày 22/02/2004 theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 138, quyển số 01 nên là hôn nhân hợp pháp. Cuộc sống chung vợ chồng sau hôn nhân đã phát sinh nhiều mâu thuẫn. Hiện cả hai vợ chồng cùng xác định không còn tình cảm với nhau nữa nên cùng thống nhất thuận tình ly hôn. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu xin ly hôn của vợ chồng anh chị là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình nên được Tòa **án chấp nhận.**

- Về con chung: Anh Phạm Thế H và chị Dương Thị Thúy H1 có 04 con chung là cháu Phạm Thị Khánh L, sinh ngày 04/09/2004; cháu Phạm Thị Khánh L1, sinh ngày 25/12/2005; cháu Phạm Hoài A, sinh ngày 07/01/2019 và cháu Phạm Chấn P, sinh ngày 20/06/2021. Cháu L và cháu L1 đã trưởng thành, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét. Ly hôn, anh chị thống nhất thỏa thuận chị Dương Thị Thúy H1 trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hoài A và cháu P. Anh H tự nguyện cấp dưỡng nuôi 02 con chung là 10.000.000đồng/tháng (5.000.000 đồng/tháng/01 con chung) kể từ tháng 06/2025 cho đến khi cháu Hoài A và cháu P trưởng thành hoặc khi có sự thay đổi khác. Sự thỏa thuận của đương sự là tự nguyện, không trái đạo đức xã hội và phù hợp nên ghi nhận.

Về tài sản chung, nhà ở và công nợ chung: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình: Anh Phạm Thế H tự nguyện chịu *toàn bộ lệ phí nên ghi* nhận.

Vì các *lẽ trên;*

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điều 29; Điểm b khoản 1 Điều 37; Khoản 2 Điều 67; Điều 143, 146, 149, 367, 369, 370, 371 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 hướng dẫn mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, **lệ phí** Tòa **án, quyết định:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Thế H và chị **Dương** Thị Thúy H1.

2. Về con chung: Anh Phạm Thế H và chị Dương Thị Thúy H1 có 04 con chung là cháu Phạm Thị Khánh L, sinh ngày 04/09/2004; cháu Phạm Thị Khánh L1, sinh ngày 25/12/2005; cháu Phạm Hoài A, sinh ngày 07/01/2019 và cháu Phạm Chấn P, sinh ngày 20/06/2021. Cháu L và cháu L1 đã trưởng thành, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét. Ly hôn, ghi nhận sự thỏa thuận của anh H và chị H1 như sau: Giao cho chị H1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Hoài A1 và cháu P cho đến khi các con chung đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc khi có quyết định khác của Nhà nước có thẩm quyền thay thế. Anh H tự nguyện cấp dưỡng nuôi 02 con chung là 10.000.000 đồng/tháng (5.000.000 đồng/tháng/01 con chung); Việc cấp dưỡng nuôi con chung được thực hiện từ tháng 06/2025 cho đến khi con chung đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc khi có quyết định khác của Nhà nước có thẩm quyền thay thế.

Anh Phạm Thế H có quyền đi lại, thăm nom chăm sóc con **chung,** không ai có quyền cản trở.

3. Về tài sản chung, nhà ở chung và công nợ chung: Anh Phạm Thế H và chị Dương Thị Thúy H1 không yêu cầu Tòa án **giải** quyết nên Tòa án không xem xét.

4. Về lệ phí: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Phạm Thế H chịu cả 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai thu số 0079566 ngày 21/05/2025 tại Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội. Anh H đã nộp đủ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 06/06/2025.

Nơi nhận:
- *Người yêu cầu;*
- *VKSND Thành phố Hà Nội;*
- *Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội;*
- *UBND xã Gia Lập, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình,*
- *Lưu hồ sơ; văn phòng.*

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thị Thanh Hà